

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲ CHÂU  
NGHỆ AN**

Bản án số: 36/2022/HSST  
Ngày: 27-5-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoài Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Vi Văn Duẩn.

2. Ông Lý Văn Huân. Bí thư Đoàn TNCSHCM xã Châu Hoàn, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu - tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Ông Lương Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo: **Hà Đức A**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18/8/2004, tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khố BB, thị trấn KS, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Không xác định được bố đẻ, mẹ đẻ là bà Lang Thị H (Đã chết); Có bố, mẹ nuôi là ông Hà Văn D và bà Vi Thị H; Vợ - con: Chưa có; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Chưa có; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

***- Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Trang**. Trợ giúp viên pháp lý. Chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

***- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo:*** Bà Vi Thị H, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Khố BB, thị trấn KS, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Là mẹ nuôi của bị cáo. Có mặt

***- Bị hại:*** Anh Lương Văn Đ, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Bản LL, xã CB, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Bùi Văn H, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Bản MT, xã CT, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Anh Đào Trung L, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Xóm HL, xã ĐH, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. Chị Hà Thị Th, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Bản LL, xã CB, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/12/2021, Hà Đức A một mình đi bộ đến khu vực cầu Máng, thuộc bản LL, xã Châu Bính, huyện Quỳnh Châu thì nhìn thấy một chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS 37B1-701.63 đang dựng bên lề đường và chìa khóa vẫn cắm trên xe. Lúc này, A quan sát xung quanh không có ai nên liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. A đi đến rút chìa khóa xe rồi mở cốp xe máy ra kiểm tra thì thấy bên trong cốp xe có 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 thẻ ATM. A đã bỏ toàn bộ giấy tờ trên vào cốp xe rồi điều khiển xe đến nhà Bùi Văn H và rủ H đi lên huyện Quế Phong chơi. Khi đi qua cầu thuộc bản Ban, xã Châu Tiến thì nhân lúc H đi vệ sinh A đã mở cốp xe và lấy ra 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 thẻ ATM đều mang tên Hà Thị Th vứt xuống sông. Sáng ngày 06/12/2021, A tiếp tục rủ H xống huyện Quỳnh Hợp đi chơi và do hết tiền nên A đã đưa chiếc xe máy vào tiệm thu mua sắt vụn của anh Đào Trung L để bán. Khi anh L hỏi là xe máy của ai thì A trả lời đây là xe của gia đình, không có nhu cầu sử dụng nên muốn bán. Anh L sau khi kiểm tra giấy tờ đã đồng ý mua lại chiếc xe máy từ Hà Đức A với giá 5.000.000<sup>d</sup> (Năm triệu đồng). Sau khi bán được chiếc xe, Hà Đức A cùng H bắt xe khách để đi về nhà. A đã đưa cho H số tiền 500.000<sup>d</sup> để mua điện thoại, số tiền còn lại A đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 06/12/2021, anh Lương Văn Đ đã có đơn trình báo về việc mất xe và gửi cho công an huyện Quỳnh Châu. Quá trình điều tra đã xác định được Hà Đức A là người đã lấy trộm tài sản của anh Lương Văn Đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 14/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Quỳnh Châu kết luận: “01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, biển kiểm soát 37B1-701.63 có trị giá là 9.200.000<sup>d</sup> (Chín triệu hai trăm nghìn đồng)”.

Quá trình điều tra đã tạm giữ của anh Đào Trung L 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 37B1 - 701.63; 01 giấy chứng nhận mô tô - xe máy; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô - xe máy. Những tài sản này đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Lương Văn Đ.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn tạm giữ tại Bùi Văn H 05 tờ tiền có mệnh giá 100.000<sup>d</sup> (Một trăm nghìn đồng).

Những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều trình bày như nội dung đã nêu. Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho anh Đào Trung L số tiền 5.000.000<sup>d</sup> và bồi thường cho chị Hà Thị Th số tiền 1.000.000<sup>d</sup> nên không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Anh Lương Văn Đ xin giảm nhẹ về mặt hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 35/CT-VKS-HS ngày 05/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã quyết định truy tố bị cáo Hà Đức A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 91 BLHS. Xử phạt bị cáo Hà Đức A từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Tịch thu nộp ngân sách 05 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000<sup>d</sup>. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày trong bản bào chữa: Nhất trí với tội danh và điều luật như trong Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng. Bị cáo và người đại diện theo pháp luật không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người bào chữa và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người bào chữa có đơn xin xét xử vắng mặt và đã gửi trước bản bào chữa cho Tòa án. Cũng như tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện theo pháp luật đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Ngoài ra, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của người này trong quá trình điều tra. Căn cứ các Điều 291 và Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/12/2021, tại khu vực cầu Máng thuộc bản LL, xã CB, huyện Quỳnh Châu bị cáo đã có hành vi trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS 37B1-701.63 của anh Lương Văn Đ, gây thiệt hại 9.200.000<sup>d</sup> (Chín triệu, hai trăm nghìn đồng).

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã chiếm đoạt tài sản có trị giá 9.200.000<sup>d</sup>. Như vậy, đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào các tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, không chịu khó sản xuất, làm ăn lương thiện mà lại kiếm tiền từ hành vi phạm pháp. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng bị cáo vẫn lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt nhằm phục vụ cho nhu cầu của cá nhân mình. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo, đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã cùng gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Ngoài ra, tại phiên tòa thì người bị hại đã xin giảm nhẹ về mặt hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Ngoài ra, bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng quy định tại Điều 91 BLHS để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm.

[2.4] Về trách nhiệm Dân sự: Người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Vì vậy, nên miễn xét.

[2.5] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã tạm giữ một số loại tài sản khác nhau và hiện nay đã trả lại cho các chủ sở hữu. Còn lại 05 tờ tiền 100.000<sup>d</sup> thu giữ tại anh Bùi Văn H. Đây là số tiền mà Hà Đức A đã cho anh H sau khi bán được chiếc xe máy trộm cắp được. Cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[4] Cần tuyên hủy Quyết định Cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An đối với Hà Đức A.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 100 BLHS. Xử phạt Hà Đức A 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” và không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn KS, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An phối hợp cùng với gia đình quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

- Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 14/2022/LCĐKNCT-TA ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu áp dụng đối với bị cáo Hà Đức A.

- Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 05 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000<sup>d</sup> (Có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 10 giờ ngày 05/4/2022 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu).

- Căn cứ vào điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Hà Đức A phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Bị cáo, bà Vi Thị H, anh Lương Văn Đ và chị Hà Thị Th được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bào chữa và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳnh Châu;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Người đại diện theo PL;
- Người bào chữa; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

***Trần Hoài Nam***